**Bài kiểm tra Lập trình C**

Môn thi: Bài kiểm tra Lập trình C | Mã đề: test\_001A  
Ngày thi: 2025-03-08 | Thời gian: 60 phút

**1. Câu 1: C là ngôn ngữ lập trình nào?**

A. Ngôn ngữ lập trình

B. Hệ điều hành

C. Trình biên dịch

D. Ứng dụng văn phòng

**2. Câu 2: Biến toàn cục là gì?**

A. Biến có phạm vi toàn bộ chương trình

B. Biến chỉ tồn tại trong một hàm

C. Biến chỉ được truy cập trong một lớp

D. Biến chỉ có thể đọc, không thể ghi

**3. Câu 3: Hàm malloc() dùng để làm gì?**

A. Cấp phát bộ nhớ động

B. Giải phóng bộ nhớ

C. Nhập xuất dữ liệu

D. Tạo luồng xử lý mới

**4. Câu 4: Con trỏ là gì?**

A. Biến lưu địa chỉ của biến khác

B. Cấu trúc dữ liệu lưu xếp chồng

C. Thành phần trong class

D. Một kiểu dữ liệu trong C++

**5. Câu 5: Kiểu dữ liệu nào trong C hỗ trợ số thực?**

A. float

B. char

C. boolean

D. string

**6. Câu 6: #define dùng để làm gì?**

A. #define để khai báo hằng số

B. Khai báo biến

C. Cấp phát bộ nhớ

D. Xuất dữ liệu ra màn hình

**7. Câu 7: Lệnh nào dùng để thoát khỏi vòng lặp?**

A. break

B. continue

C. exit

D. return

**8. Câu 8: Thư viện chuẩn cho nhập/xuất trong C là gì?**

A. stdio.h

B. stdlib.h

C. math.h

D. string.h

**9. Câu 9: Để mở file trong C, ta dùng hàm nào?**

A. fopen()

B. fclose()

C. fprintf()

D. fscanf()

**10. Câu 10: Phương thức nào để giải phóng bộ nhớ cấp phát động?**

A. free()

B. malloc()

C. alloc()

D. new()

**11. Câu 11: Stack là gì?**

A. Cấu trúc dữ liệu LIFO

B. Cấu trúc dữ liệu FIFO

C. Danh sách liên kết

D. Đồ thị

**12. Câu 12: Heap là gì?**

A. Vùng nhớ cấp phát động

B. Vùng nhớ stack

C. Biến toàn cục

D. Dữ liệu trên đĩa

**13. Câu 13: Con trỏ hàm trong C là gì?**

A. Con trỏ trỏ đến hàm

B. Con trỏ đến biến

C. Hàm không có con trỏ

D. Hàm inline

**14. Câu 14: Kích thước của một biến kiểu int là bao nhiêu byte?**

A. 4 byte

B. 2 byte

C. 8 byte

D. 16 byte

**15. Câu 15: Kiểu dữ liệu nào lưu giá trị logic (true/false)?**

A. Không có kiểu dữ liệu logic trong C

B. bool

C. boolean

D. true/false

**16. Câu 16: Hàm pow() dùng để làm gì?**

A. Tính lũy thừa

B. Tính căn bậc hai

C. Tính logarit

D. Tính giai thừa

**17. Câu 17: Biến static có tác dụng gì?**

A. Biến tồn tại suốt chương trình

B. Biến chỉ tồn tại trong một hàm

C. Biến chỉ được truy cập trong class

D. Biến không thể thay đổi giá trị

**18. Câu 18: Kiểu dữ liệu nào có thể chứa một ký tự?**

A. char

B. int

C. string

D. float

**19. Câu 19: Lệnh nào dùng để khai báo hằng số?**

A. const

B. static

C. volatile

D. extern

**20. Câu 20: Hàm nào trong C dùng để nhập chuỗi ký tự?**

A. gets()

B. scanf()

C. cin

D. read()

**21. Câu 21: Cấu trúc dữ liệu nào hoạt động theo nguyên tắc LIFO?**

A. Stack

B. Queue

C. Array

D. Linked List

**22. Câu 22: Hàm strtok() dùng để làm gì?**

A. Cắt chuỗi

B. Ghép chuỗi

C. So sánh chuỗi

D. Sắp xếp chuỗi

**23. Câu 23: Con trỏ void \* có nghĩa là gì?**

A. Con trỏ không có kiểu dữ liệu xác định

B. Con trỏ chỉ trỏ đến số nguyên

C. Con trỏ không thể thay đổi địa chỉ

D. Con trỏ chỉ trỏ đến chuỗi ký tự

**24. Câu 24: Khi nào cần sử dụng cấu trúc switch?**

A. Khi có nhiều điều kiện cụ thể

B. Khi chỉ có một điều kiện

C. Khi cần lặp lại

D. Khi sử dụng vòng lặp

**25. Câu 25: Lệnh return trong C dùng để làm gì?**

A. Thoát khỏi hàm

B. Dừng chương trình

C. Tạo biến mới

D. In ra màn hình

**26. Câu 26: Biến registe được lưu trữ ở đâu?**

A. Thanh ghi CPU

B. Bộ nhớ RAM

C. Heap

D. Stack

**27. Câu 27: Kiểu dữ liệu unsigned char có giá trị từ bao nhiêu?**

A. 0 - 255

B. -128 - 127

C. 0 - 1023

D. -1024 - 1023

**28. Câu 28: NULL pointer trong C có nghĩa là gì?**

A. NULL là con trỏ không trỏ đến đâu cả

B. NULL là con trỏ trỏ đến giá trị 0

C. NULL là con trỏ chỉ hoạt động với số nguyên

D. NULL là con trỏ trỏ đến địa chỉ bộ nhớ

**29. Câu 29: Kích thước của một biến kiểu float thường là bao nhiêu byte?**

A. 4 byte

B. 2 byte

C. 8 byte

D. 16 byte

**30. Câu 30: Hàm sprintf() có tác dụng gì?**

A. Dùng để định dạng chuỗi và lưu vào biến

B. Dùng để nhập dữ liệu từ bàn phím

C. Dùng để hiển thị dữ liệu ra màn hình

D. Dùng để đọc dữ liệu từ file